

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CHIA TÀI SẢN CHUNG SAU LY HÔN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 691/2022/TLST-HNST, ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa: Anh Huỳnh Văn A - sinh năm:1977, địa chỉ: Lô D7 - Khu Đại An, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và chị Nguyễn Thị B - sinh năm:1982; địa chỉ: Lô D7 - Khu Đại M, phường Y, thành phố X, tỉnh Z.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Trâm Anh C - sinh ngày 15-03-2003 và Huỳnh Trâm Anh D - sinh ngày 24-4-2005
Cùng cư trú tại: Lô D7 - Khu Đại M, phường Y, thành phố X, tỉnh Z
- Căn cứ vào các Điều; khoản 2 Điều 29, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào các điều, Điều 28,33, 35 Điều 62 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ các điều, Điều 189,194,219,220 và Điều 235 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27, Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận, hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận chia tài sản chung sau ly hôn giữa: Anh Huỳnh Văn A và chị Nguyễn Thị B.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - 2.1-Anh Huỳnh Văn A được Quyền sử dụng thửa đất số 1882, tờ bản đồ số 14, diện tích 881,6m2, loại đất ở nông thôn 248m2, đất trồng cây lâu năm khác là 633,6m2, tọa lạc tại Khu phố Minh An, TT Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BG777937, do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang cấp ngày 01-3-2012 và 01 xe ô tô nhãn hiệu

AUDI, số máy BHK062876, số khung 74L08D043263, giấy đăng ký xe số 005731, biển kiểm soát 72 A -007.99, do anh Huỳnh Văn A đứng tên.

2.2- Chị Nguyễn Thị B được Quyền sử dụng thửa đất số 124, tờ bản đồ 107, diện tích 100m², loại đất ở nông thôn, tọa lạc tại xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền, tỉnh Z; theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BC 825148, cấp ngày 02-8-2010, đăng ký biến động ngày 14-10-2020 và xe ô tô hiệu TOYOTA-YARIS, số máy 74800452NZ, số khung 9F39F1094646, giấy đăng ký xe số 007100, biển kiểm soát 72A -137.67, do chị Nguyễn Thị B đứng tên.

2.3-Cháu Huỳnh Trâm Anh C và Huỳnh Trâm Anh D được quyền đồng sử dụng thửa số 298, tờ bản đồ số 101, diện tích 293,83m², loại đất ở đô thị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 291752 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 291753 do Ủy ban nhân dân thành phố X cấp ngày 01-12- 2014.

Anh Huỳnh Văn A, chị Nguyễn Thị B và các cháu Huỳnh Trâm Anh C, Huỳnh Trâm Anh D liên hệ với cơ quan có thẩm quyền đăng ký biến động quyền sử dụng tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản là 02 xe ô tô như trên.

Trường hợp việc thỏa thuận chia tài sản giữa anh A, chị B và hai con Huỳnh Trâm Anh C và Huỳnh Trâm Anh D làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân thì sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Lệ phí việc HNGĐ: Anh Huỳnh Văn A và chị Nguyễn Thị B mỗi đương sự phải chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh A, chị B đã nộp, theo biên lai số 0002756 và số 0002757, cùng ngày 30 tháng 6 năm 2022, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố X; anh A, chị B đã nộp xong lệ phí.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân huyện Long Điền, tỉnh BR-VT;
- Ủy ban nhân dân, TT Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu.